TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ NINH HÒA** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **20**/2024/QĐST-DS	*Ninh Hòa, ngày 11 tháng 3 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 01 tháng 3 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 26/2024/TLST-DS ngày 16 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- ***Nguyên đơn:*** Ông Nguyễn A, sinh năm 1957

Địa chỉ: Tổ dân phố X, phường H, thị xã N, tỉnh Khánh Hoà.

- ***Bị đơn:*** Ông Huỳnh B1, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị B2, sinh năm 1965.

Đồng địa chỉ: Số nhà Y đường Y1, tổ dân phố P, phường Đ, thị xã Ninh Hoà, tỉnh Khánh Hoà.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn A đối với số tiền lãi 200.000.000 đồng và 40.000.000 đồng tiền gốc.

- Ông Huỳnh B1 và bà Nguyễn Thị B2 có trách nhiệm trả cho ông Nguyễn A số tiền 160.000.000 đồng theo lộ trình như sau:

+ Ngày 01/3/2024: Ông B1, bà B2 trả cho ông A 60.000.000 đồng.

+ Đến ngày 30/4/2024: Ông B1, bà B2 trả cho ông A 100.000.000 đồng là hết số tiền 160.000.000 đồng.

3. Án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Nguyễn A thuộc trường hợp miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội.

Ông Huỳnh B1 và bà Nguyễn Thị B2 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 4.000.000 đồng. Ông Huỳnh B1 thuộc trường hợp miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội, vì thế bà B2 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 2.000.000 đồng.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thị xã Ninh Hòa;
- Chi cục THADS thị xã Ninh Hòa;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, AV.

THẨM PHÁN

Ngô Thị Thanh Huyền